

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 77/2021/HS - ST
Ngày: 28 - 10 - 2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Yên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lại Thị Thúy Hằng**

Bà **Lữ Kim Hằng**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Bích** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Diệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 07/7/2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 83/2021/ TB-TA ngày 18/10/2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Tuyết M (Út M); sinh ngày 1971, tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp 6, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Tổ , ấp Y, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Lê Văn N, Sinh năm: 1920 (chết); con bà: Trần Thị T, Sinh năm: 1936 (chết); Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út; Chồng: Ngô Văn M, Sinh năm: 1971 (chết); Con: Có 10 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Lê Thị Tuyết M bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 21/2/2021 và bị tạm giam cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1993.

Trú tại: thôn T, xã B, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Chị **Hoàng Thị Kim O**, sinh năm 1993

Địa chỉ: xã Q, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02/2021 (không xác định rõ thời gian cụ thể), Lê Thị Tuyết M thấy việc mua bán ma túy trái phép chất ma túy đem lại lợi nhuận cao nên đã liên lạc với một người phụ nữ tên T ở thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai (không rõ họ tên, lai lịch) mua 01 bịch ma túy loại Heroin với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng) mục đích là để về phân lẻ bán cho các con nghiện để kiếm lời. Cả hai hẹn nhau giao dịch mua bán ma túy tại bờ đập thủy lợi thuộc ấp Y, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Sau khi mua được ma túy, M đem về nhà chia phân nhỏ ra thành 32 (ba mươi hai) tép ma túy rồi cất giấu trong bếp nhà M để dành bán lẻ. Qua điều tra xác định M đã bán cho Nguyễn Minh T 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất vào ngày 19/02/2021, Nguyễn Minh T, đến nhà M, mua trực tiếp của M 01 (một) tép ma túy (Heroin) với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để sử dụng.

Lần thứ hai vào khoảng 19h30' ngày 21/02/2021, Nguyễn Minh T tiếp tục đến nhà M mua 02 (hai) tép ma túy (Heroin) với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), nhưng T chỉ đưa cho M số tiền 180.000đ (*một trăm tám mươi nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu toàn bộ số ma túy vừa mới mua được vào túi quần rồi đi về nhà để sử dụng. Trên đường về đến đoạn đường nhựa thuộc ấp X, xã S, huyện C thì T bị lực lượng Công an xã S kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên và tiến hành niêm phong số ma túy thu giữ của T, bên trên gói niêm phong có chữ kí của Nguyễn Minh T và in dấu mộc đỏ của Công an xã S (Kí hiệu M1).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thị Tuyết M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ thu giữ trên tay của M đang cầm 01 (một) gói giấy, loại giấy vệ sinh, bên trong gói giấy có 04 (bốn) tép ma túy loại Heroin. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã niêm phong số ma túy trên, niêm phong có chữ ký của Lê Thị Tuyết M và in dấu mộc đỏ của Công an xã S (Kí hiệu M2).

Tại Kết luận giám định số 349/KLGD- PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong kí hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,05982 gam, loại: Heroin. Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong kí hiệu M2 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,13146 gam, loại: Heroin.

Vật chứng của vụ án:

+ 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng được thu giữ bên trong túi quần bên phải của Nguyễn Minh T đang mặc.

+ 01 (một) gói giấy loại giấy vệ sinh, bên trong gói giấy có 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng được thu giữ trên tay của Lê Thị Tuyết M.

+ Số tiền: 1.620.000đ (*Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ trên người Lê Thị Tuyết M.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu xám - đen, BKS: 72F1-673.56. Quá trình xác minh xác định chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô trên là của chị Hoàng Thị Kim O, sinh năm: 1993, thường trú tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, đây là tài sản riêng của chị O và chị không biết việc T dùng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Do đó, ngày 31/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại xe mô tô trên cho chị O theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chị O đã nhận lại chiếc xe SIRIUS, màu xám - đen, BKS: 72F1-673.56 và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 30/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Thị Tuyết M (Út Minh) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251, điểm s, khoản 1, Điều 51 - BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết M (Út M) từ 07 năm đến 07 năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, ký hiệu số 349/PC09 – GĐMT ngày 26/02/2021 còn lại sau giám định có trọng lượng là 0,03140 gam, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 1.620.000đ (*Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ trên người Lê Thị Tuyết M. Số tiền trên có 180.000đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho T, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo giao nộp 100.000đồng (*Một trăm ngàn đồng*) sung công quỹ nhà nước là tiền do bị cáo bán ma túy lần đầu cho Nguyễn Minh T. Trả lại cho bị cáo số tiền không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Ngày 21/02/2021, Lê Thị Tuyết M đã bán cho Nguyễn Minh T 02 tép ma túy. Qua điều tra, M thừa nhận đã bán cho T 02 lần, lần 1 vào ngày 19.02.2021 bán 01 tép và lần thứ hai 02 tép vào ngày 21/02/2021. Tiến hành khám xét tại chỗ ở của M đã thu được 0,13146g và 0,05982g thu giữ trên người T. Tổng ma túy thu giữ có khối lượng 0,19128 gam, loại heroin.

Tại phiên tòa, bị cáo khai chỉ bán cho T 01 lần 02 tép vào ngày 21/02/2021 vì lo sợ khi mới bị bắt nên khai không chính xác. Tuy nhiên tại (BL49-50), Nguyễn

Minh T khai vào ngày 22/02/2021, T có đến nhà bị cáo mua 02 lần và tại Biên bản đối chất ngày 22/02/2021 giữa bị cáo và T đều thừa nhận bị cáo bán ma túy cho T 02 lần, lần đầu tiên có đến nhưng bị cáo không bán. Tại biên bản hỏi cung bị can vào ngày 29/6/2021 giữa bị cáo và kiểm sát viên, bị cáo cũng thừa nhận các lời khai là đúng và không bị ép cung, mớm cung. Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận không bị ép cung, mớm cung hay nhục hình nhưng bị cáo sợ hình phạt nặng nên thay đổi lời khai để hưởng mức án nhẹ sớm trở về lo cho các con vì chồng đã chết, các con còn nhỏ.

Hành vi của bị cáo M đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 - BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy. Nhà nước đã có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy, bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy cũng như biết hình phạt nghiêm khắc đối với tội phạm này; bản thân bị cáo có hai người con nghiện ma túy, đã bị đưa đi cai nghiện nhưng vì lợi nhuận, bất chấp hậu quả, bị cáo đã bán cho con nghiện khác nên cần có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chồng bị cáo chết và bị cáo có con còn nhỏ, con đông được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 - BLHS.

[4] Về vật chứng vụ án: + 01 phong bì niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, ký hiệu số 349/ PC09 – GĐMT ngày 26/02/2021 còn lại sau giám định có trọng lượng là 0,03140 gam, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền: 1.620.000đ (*Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ trên người Lê Thị Tuyết M. Số tiền trên có 180.000đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho T, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo giao nộp 100.000đồng (*Một trăm ngàn đồng*) là tiền do bị cáo bán ma túy lần đầu cho Nguyễn Minh T.

Trả lại cho bị cáo 1.340.000đồng (*Một triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng*) là tiền không liên quan đến vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

[6] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Thị Tuyết M (Út M)** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Tuyết M (Út M) 07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2021.

2. Về vật chứng vụ án: + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, ký hiệu số 349/ PC09 – GĐMT ngày 26/02/2021 còn lại sau giám định có trọng lượng là 0,03140 gam;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 280.000đồng (*Hai trăm tám mươi ngàn đồng*).

Trả lại cho bị cáo 1.340.000đồng (*Một triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng*).

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ và Công an huyện Cẩm Mỹ ngày 01/7/2021).

3. Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Trại tạm giam Công an huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Hải Yến

